

THE PROCESS OF EDUCATING COOPERATIVE SKILLS FOR CHILDREN IN MIXED PRESCHOOL CLASSES AGED 3–6

Nguyen Thi Hong Khoa

Email: nthkhoa@dthu.edu.vn

Dong Thap University
783 Pham Huu Lau street, Cao Lanh ward,
Dong Thap province, Vietnam

Received: 16/01/2026

Revised: 24/4/2026

Accepted: 20/5/2026

Published: 15/7/2026

Abstract: This study proposes a process for educating cooperative skills for children in mixed-age preschool classes (mixed-age grouping in preschool) aged 3–6, based on theoretical foundations and empirical data. The study uses a mixed-methods approach, including theoretical analysis, a survey of 45 preschool teachers, and expert consultation to identify key requirements for organizing cooperative activities in mixed-age preschool classes. The results show that although teachers clearly recognize the importance of cooperative skills, they still face limitations in designing and regulating activities that account for differences in children's ages. Based on these findings, a five-stage process is proposed that reflects the development of cooperative skills from awareness to application in children's daily activities in mixed-age preschool classes.

Keywords: Cooperative skills, mixed-age preschool classes, preschool education, educational process.

QUY TRÌNH GIÁO DỤC KĨ NĂNG HỢP TÁC CHO TRẺ TRONG LỚP MẪU GIÁO GHÉP 3–6 TUỔI

Nguyễn Thị Hồng Khoa

Email: nthkhoa@dthu.edu.vn

Trường Đại học Đồng Tháp
783 Phạm Hữu Lầu, phường Cao Lãnh,
tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

Nhận bài: 16/01/2026

Chỉnh sửa xong: 24/4/2026

Chấp nhận đăng: 20/5/2026

Xuất bản: 15/7/2026

Tóm tắt: Bài viết đề xuất quy trình giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép 3–6 tuổi trên cơ sở lí luận và dữ liệu khảo sát thực tiễn. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích – tổng hợp lí luận, khảo sát 45 giáo viên mầm non và tham vấn chuyên gia nhằm xác định các yếu tố ảnh hưởng và yêu cầu tổ chức hoạt động hợp tác trong lớp ghép. Kết quả cho thấy giáo viên nhận thức rõ vai trò của kĩ năng hợp tác, song còn hạn chế trong năng lực thiết kế và điều tiết hoạt động phù hợp với sự khác biệt độ tuổi. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất quy trình gồm năm giai đoạn được sắp xếp theo trình tự phát triển, phản ánh tiến trình hình thành và phát triển kĩ năng hợp tác của trẻ trong môi trường lớp mẫu giáo ghép 3–6 tuổi.

Từ khóa: Kĩ năng hợp tác, lớp mẫu giáo ghép, giáo dục mầm non, quy trình giáo dục

1. Đặt vấn đề

Giáo dục mầm non là giai đoạn hình thành những kĩ năng xã hội ban đầu của trẻ, trong đó có kĩ năng hợp tác. Ở lớp mẫu giáo ghép 3–6 tuổi, kĩ năng này có ý nghĩa đặc biệt do trẻ thường xuyên hoạt động cùng nhau trong điều kiện có sự khác biệt về độ tuổi. Theo Chương trình Giáo dục mầm non, trẻ cần biết phối hợp với bạn, lắng nghe, chia sẻ và cùng thực hiện nhiệm vụ chung (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021). Vì vậy, giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép là vấn đề cần được quan tâm.

Tuy nhiên, trong thực tiễn giáo dục mầm non hiện nay, việc giáo dục kĩ năng hợp tác chưa được triển

khai một cách tương xứng với vai trò đã được khẳng định. Phần lớn các nghiên cứu và hoạt động giáo dục chủ yếu tập trung vào lớp đơn độ tuổi, trong khi lớp mẫu giáo ghép 3–6 tuổi – loại hình phổ biến ở nông thôn, miền núi và các cơ sở giáo dục có quy mô nhỏ – lại chứa đựng nhiều tiềm năng đặc thù cho việc phát triển kĩ năng hợp tác của trẻ. Sự khác biệt về độ tuổi, mức độ phát triển và kinh nghiệm sống của trẻ vừa tạo ra những thách thức trong tổ chức hoạt động, vừa mở ra cơ hội cho học tập đồng đẳng, nơi trẻ nhỏ học hỏi thông qua quan sát và tương tác với trẻ lớn. Điều này cho thấy, cần có những nghiên cứu chuyên sâu nhằm khai thác và tổ chức hiệu quả các

cơ hội hợp tác trong lớp mẫu giáo ghép.

Những tương tác này phù hợp với quan điểm “vùng phát triển gần nhất” của Vygotsky (1978) cũng như tinh thần cộng đồng học tập trong tiếp cận Reggio Emilia (Edwards và cộng sự, 1998), theo đó môi trường học tập đa dạng thúc đẩy sự phát triển xã hội của trẻ. Nhiều nghiên cứu gần đây cho thấy: kỹ năng hợp tác là thành tố cốt lõi của năng lực xã hội – cảm xúc ở trẻ mầm non có ảnh hưởng lâu dài đến khả năng học tập và thích ứng xã hội của trẻ (Denham và cộng sự, 2012). Tuy nhiên, các nghiên cứu về giáo dục kỹ năng hợp tác trong lớp mẫu giáo ghép hiện nay còn hạn chế, chủ yếu dừng ở mức nhận diện vai trò của hợp tác hoặc khảo sát hành vi của trẻ, chưa xây dựng được một quy trình giáo dục có cấu trúc rõ ràng để giáo viên vận dụng một cách hệ thống. Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu này hướng tới xây dựng quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép 3–6 tuổi, dựa trên cơ sở lý luận và căn cứ thực tiễn giáo dục mầm non Việt Nam.

Vấn đề nghiên cứu của bài viết tập trung vào khoảng cách giữa nhận thức và năng lực tổ chức hoạt động hợp tác của giáo viên trong lớp mẫu giáo ghép 3–6 tuổi, từ đó đặt ra yêu cầu xây dựng một quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác có tính hệ thống và phù hợp với đặc thù lớp ghép.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu vận dụng phương pháp kết hợp định tính và định lượng, bao gồm:

Phân tích - tổng hợp lý luận: Nghiên cứu các công trình trong và ngoài nước về kỹ năng hợp tác, giáo dục lớp ghép, học thuyết phát triển nhận thức và giáo dục xã hội.

Khảo sát thực tiễn: Bảng hỏi gồm 18 tiêu chí được nhóm thành 05 chỉ báo tổng hợp tương ứng với các nội dung khảo sát chính. Điểm của mỗi chỉ báo được xác định bằng giá trị trung bình của các tiêu chí thành phần và được quy đổi theo ba mức: Đồng ý cao, đồng ý ở mức trung bình và mức thấp; Kết quả được trình bày dưới dạng tỉ lệ phần trăm ở Bảng 1.

Tham vấn chuyên gia: Xin ý kiến của 08 chuyên gia về tính hợp lý, khả thi của quy trình đề xuất.

Phân tích thống kê mô tả: Dữ liệu khảo sát được mã hóa và xử lý bằng Excel, kiểm định độ tin cậy bằng hệ số Cronbach's Alpha = 0,87, đạt độ tin cậy cao.

Trong quá trình hoàn thiện bản thảo, tác giả có tham khảo công cụ trí tuệ nhân tạo nhằm hỗ trợ rà soát ngôn ngữ học thuật và hình thức trình bày bài

viết. Toàn bộ nội dung nghiên cứu, dữ liệu khảo sát, phân tích, kết quả và các kết luận khoa học đều do tác giả trực tiếp thực hiện và chịu trách nhiệm.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Căn cứ lý luận

Việc xây dựng quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép 3–6 tuổi được đặt trên nền tảng của ba nhóm cơ sở lý luận có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, bao gồm: 1) Lý luận về kỹ năng hợp tác trong giáo dục mầm non; 2) Lý luận về lớp mẫu giáo ghép, 3) Các học thuyết phát triển nhận thức và xã hội.

Trước hết, kỹ năng hợp tác được xem là một trong những năng lực xã hội – cảm xúc cốt lõi, phản ánh khả năng cá nhân biết phối hợp, chia sẻ, hỗ trợ và cùng hướng tới mục tiêu chung trong hoạt động học tập và vui chơi. Trong Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành, kỹ năng hợp tác được xác định là biểu hiện quan trọng của sự phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội, thể hiện ở việc trẻ chủ động tham gia hoạt động chung, biết lắng nghe, chia sẻ và phối hợp với bạn bè (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021). Dưới góc độ tâm lý – giáo dục, Johnson và Johnson (1994) cho rằng, kỹ năng hợp tác không chỉ là phương thức tổ chức hoạt động nhóm mà còn là con đường giúp trẻ hình thành trách nhiệm xã hội, khả năng giao tiếp tích cực và ý thức cùng nhau giải quyết vấn đề. Các nghiên cứu này cho thấy, giáo dục kỹ năng hợp tác cần được tiếp cận như một quá trình phát triển có định hướng, chứ không phải là kết quả ngẫu nhiên của việc cho trẻ “làm việc cùng nhau”.

Thứ hai, lớp mẫu giáo ghép – một dạng lớp có nhiều độ tuổi (Multi-age classroom) được hiểu là hình thức tổ chức trong đó trẻ ở nhiều độ tuổi khác nhau cùng sinh hoạt và học tập trong một nhóm lớp. Nhiều nghiên cứu quốc tế chỉ ra rằng, môi trường học tập trong lớp mẫu giáo ghép tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển xã hội của trẻ thông qua các tương tác ngang hàng có sự chênh lệch về trình độ và kinh nghiệm (Katz, 1995). Trong bối cảnh này, trẻ nhỏ có cơ hội học hỏi thông qua quan sát và bắt chước hành vi của trẻ lớn, trong khi trẻ lớn được củng cố kỹ năng xã hội thông qua việc hỗ trợ và hướng dẫn bạn nhỏ hơn. Cơ chế học tập đồng đẳng (Peer learning) và hỗ trợ ngang hàng (Peer scaffolding) được xem là đặc trưng nổi bật của lớp mẫu giáo ghép, qua đó thúc đẩy sự hình thành và phát triển các hành vi hợp tác mang tính tự nhiên và bền vững. Các nghiên cứu quốc tế chỉ ra rằng, trong lớp mẫu giáo ghép, nếu được tổ chức hợp lý, có thể tạo điều kiện thuận lợi

cho học tập đồng đẳng và phát triển kỹ năng hợp tác của trẻ (Little, 2006; Miller, 2011).

Thứ ba, các học thuyết phát triển nhận thức và xã hội cung cấp nền tảng lý luận quan trọng cho việc giải thích sự hình thành kỹ năng hợp tác trong lớp mẫu giáo ghép. Theo Vygotsky (1978), sự phát triển nhận thức và xã hội của trẻ diễn ra thông qua tương tác xã hội, đặc biệt trong “vùng phát triển gần nhất”, nơi trẻ có thể đạt tới trình độ cao hơn với sự hỗ trợ của người khác. Trong lớp mẫu giáo ghép, sự hỗ trợ này không chỉ đến từ giáo viên mà còn từ bạn bè ở độ tuổi lớn hơn. Bên cạnh đó, tiếp cận Reggio Emilia nhấn mạnh vai trò của môi trường học tập như một “người thầy thứ ba”, nơi trẻ học cách hợp tác thông qua các mối quan hệ đa chiều và các dự án mang tính cộng đồng. Những tiếp cận này cho thấy, lớp mẫu giáo ghép là môi trường có nhiều tiềm năng để giáo dục kỹ năng hợp tác, nếu được tổ chức và định hướng một cách khoa học.

Từ các cơ sở lý luận trên có thể khẳng định rằng, kỹ năng hợp tác trong lớp mẫu giáo ghép không chỉ là sự cộng gộp hành vi hợp tác của từng cá nhân, mà là năng lực xã hội - cảm xúc được hình thành trong quá trình trẻ tham gia vào các hoạt động nhóm trong lớp mẫu giáo ghép, biết chia sẻ nhiệm vụ, tôn trọng sự khác biệt, hỗ trợ lẫn nhau và cùng hướng tới mục tiêu chung. Đây chính là nền tảng lý luận quan trọng cho việc xây dựng quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác phù hợp với đặc thù lớp mẫu giáo ghép 3-6 tuổi.

3.2. Căn cứ thực tiễn

3.2.1. Kết quả khảo sát giáo viên mầm non

Phiếu khảo sát được thực hiện với 45 giáo viên mầm non đang trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép tại một số cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, chủ yếu

ở các tỉnh Đồng Tháp, An Giang và Vĩnh Long. Về thâm niên công tác, giáo viên có kinh nghiệm dưới 5 năm chiếm 31,1%, từ 5 đến 10 năm chiếm 44,4% và trên 10 năm chiếm 24,5%. Nội dung khảo sát tập trung vào 05 vấn đề chính, tương ứng với các nội dung trình bày ở Bảng 1, gồm: mức độ hiểu rõ khái niệm hợp tác trong giáo dục mầm non; mức độ lồng ghép hoạt động hợp tác trong giờ học; khả năng thiết kế hoạt động nhóm phù hợp với lớp ghép; biểu hiện tích cực của trẻ trong hoạt động hợp tác; mức độ hỗ trợ chuyên môn, môi trường hợp tác từ nhà trường. Dữ liệu khảo sát được xử lý bằng thống kê mô tả, làm căn cứ thực tiễn cho việc đề xuất quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép.

Kết quả khảo sát 45 giáo viên mầm non đang trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép cho thấy 77,8% giáo viên đồng ý cao rằng, kỹ năng hợp tác là mục tiêu quan trọng trong giáo dục mầm non. Điều này cho thấy, giáo viên đã có nhận thức tương đối đầy đủ về vai trò của kỹ năng hợp tác trong phát triển xã hội - cảm xúc của trẻ.

Tuy nhiên, tỉ lệ giáo viên thường xuyên lồng ghép hoạt động hợp tác trong giờ học đạt 64,4%, thấp hơn so với mức độ nhận thức. Đồng thời, chỉ 60,0% giáo viên đánh giá có khả năng thiết kế hoạt động nhóm phù hợp với lớp ghép. Kết quả này phản ánh sự chênh lệch giữa nhận thức và năng lực tổ chức hoạt động hợp tác trong thực tiễn. Ở phía trẻ, 73,3% giáo viên ghi nhận trẻ có biểu hiện hợp tác tích cực trong hoạt động nhóm. Trong khi đó, mức độ giáo viên nhận được hỗ trợ từ nhà trường trong việc tổ chức hoạt động hợp tác đạt 57,8%.

Như vậy, dữ liệu khảo sát cho thấy, mặc dù giáo viên đã nhận thức rõ vai trò của kỹ năng hợp tác,

Bảng 1: Kết quả khảo sát giáo viên mầm non về giáo dục kỹ năng hợp tác trong lớp mẫu giáo ghép

Nội dung khảo sát	Mức độ đồng ý cao (%)	Mức độ trung bình (%)	Mức độ thấp (%)
Hiểu rõ khái niệm kỹ năng hợp tác trong giáo dục mầm non.	77.8	17.8	4.4
Thường xuyên lồng ghép các hoạt động nhằm giáo dục kỹ năng hợp tác.	64.4	28,9	6.7
Có khả năng thiết kế hoạt động nhóm phù hợp với lớp ghép.	60.0	31.1	8,9
Trẻ tích cực tham gia, biết chia sẻ nhiệm vụ trong nhóm.	73.3	22.2	4.5
Nhà trường hỗ trợ chuyên môn và môi trường nhằm giáo dục kỹ năng hợp tác.	57.8	31.1	11.1

nhưng việc tổ chức và triển khai hoạt động hợp tác trong lớp mẫu giáo ghép còn gặp những khó khăn nhất định. Đây là cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác phù hợp với đặc thù lớp mẫu giáo ghép 3-6 tuổi.

3.2.2. Kết quả tham vấn ý kiến chuyên gia

Ý kiến tham vấn được thu thập từ 08 chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục mầm non, bao gồm: 02 chuyên gia nghiên cứu về giáo dục mầm non; 03 giảng viên đại học chuyên ngành Giáo dục Mầm non và 03 cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non có kinh nghiệm tổ chức lớp mẫu giáo ghép. Kết quả tham vấn cho thấy sự thống nhất cao về sự cần thiết phải xây dựng một quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác phù hợp với đặc thù lớp mẫu giáo ghép. Các chuyên gia nhấn mạnh rằng, lớp mẫu giáo ghép là môi trường có tiềm năng phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ. Tuy nhiên, hiệu quả giáo dục phụ thuộc nhiều vào năng lực tổ chức hoạt động của giáo viên và sự định hướng rõ ràng về quy trình.

Vì vậy, quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác cần được thiết kế theo hướng phát triển - kế thừa, đảm bảo tính linh hoạt theo điều kiện thực tế và được tích hợp vào các hoạt động hằng ngày của trẻ thay vì tiếp cận như một nội dung tách rời.

Nhận định chung: Dựa trên kết quả khảo sát giáo viên và tham vấn chuyên gia, có thể xác định một số vấn đề chính trong tổ chức giáo dục kỹ năng hợp tác trong lớp mẫu giáo ghép như sau:

Thứ nhất, giáo viên mầm non đã có nhận thức tương đối đầy đủ về vai trò của kỹ năng hợp tác đối với sự phát triển xã hội - cảm xúc của trẻ. Tuy nhiên, vẫn tồn tại khoảng cách giữa nhận thức và năng lực tổ chức trong thực tiễn, thể hiện qua những khó khăn ở các khâu khởi tạo hoạt động, phân công nhiệm vụ và duy trì hành vi phối hợp của trẻ.

Thứ hai, lớp mẫu giáo ghép là môi trường có nhiều tiềm năng trong việc hình thành và phát triển kỹ năng hợp tác nhờ sự đa dạng về độ tuổi và kinh nghiệm sống. Đồng thời, đặc điểm này cũng đặt ra yêu cầu cao đối với giáo viên trong việc tổ chức và điều tiết hoạt động. Nếu thiếu định hướng sự phạm rõ ràng, các hoạt động dễ mang tính hình thức và chưa phát huy được vai trò hỗ trợ lẫn nhau giữa trẻ.

Thứ ba, kết quả khảo sát cho thấy nhu cầu cần thiết phải xây dựng một quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác có tính hệ thống, giúp giáo viên tổ chức hoạt động theo tiến trình rõ ràng và phù hợp với đặc thù lớp mẫu giáo ghép 3-6 tuổi.

3.3. Nguyên tắc thiết kế quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép 3-6 tuổi

Việc thiết kế quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép 3-6 tuổi cần bảo đảm cơ sở khoa học, tính thực tiễn và phù hợp đặc điểm phát triển của trẻ, đồng thời đáp ứng những khó khăn mà giáo viên gặp phải trong việc tổ chức, điều tiết và duy trì hoạt động hợp tác trong lớp mẫu giáo ghép.

3.3.1. Nguyên tắc phát triển - kế thừa

Quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác phải phản ánh tính liên tục và kế thừa trong phát triển nhân cách của trẻ. Ở độ tuổi 3-6, sự phát triển kỹ năng hợp tác diễn ra theo tiến trình từ nhận biết - tham gia - phối hợp - tự điều chỉnh. Do đó, các bước trong quy trình cần được sắp xếp theo trình tự tăng dần về mức độ chủ động và năng lực hợp tác, giúp trẻ từng bước hình thành kỹ năng hợp tác bền vững. Nguyên tắc này đảm bảo sự gắn kết giữa kết quả giáo dục ở từng giai đoạn với mục tiêu phát triển chung, tránh tình trạng “đứt đoạn” hoặc dạy tách rời giữa các độ tuổi trong cùng lớp ghép.

3.3.2. Nguyên tắc lấy trẻ làm trung tâm

Mọi hoạt động trong quy trình phải xuất phát từ nhu cầu, hứng thú, khả năng và kinh nghiệm sống của trẻ, đồng thời tôn trọng sự khác biệt về độ tuổi và cá tính. Giáo viên giữ vai trò người kiến tạo môi trường, người gợi mở và hỗ trợ chứ không phải là người áp đặt hành vi hợp tác. Nguyên tắc này đảm bảo rằng, trẻ được quyền lựa chọn, được bày tỏ ý kiến và được tham gia vào quyết định hoạt động nhóm, qua đó phát triển kỹ năng hợp tác một cách tự nhiên, tích cực và bền vững.

3.3.3. Nguyên tắc trải nghiệm - đánh giá

Trẻ mầm non học thông qua trải nghiệm trực tiếp. Vì vậy, mỗi giai đoạn của quy trình cần tạo điều kiện để trẻ thử nghiệm, sai, điều chỉnh và tự nhận ra giá trị của hợp tác. Giáo viên cần khuyến khích trẻ tự phản chiếu (Reflect) hành vi của mình: “Con cảm thấy thế nào khi cùng bạn làm việc?”, “Con học được gì khi bạn giúp con?”. Quá trình tự đánh giá này giúp trẻ hình thành ý thức nội tâm về giá trị của hợp tác, từ đó duy trì hành vi hợp tác như một thói quen tích cực trong học tập và đời sống.

3.3.4. Nguyên tắc tích hợp và mở rộng

Hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác không tồn tại như một nội dung tách biệt mà cần được tích hợp trong mọi lĩnh vực giáo dục: Nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, thể chất, tình cảm - xã hội.

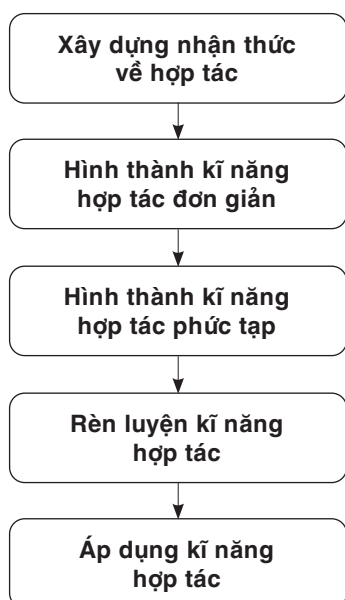
Ví dụ: Trong hoạt động âm nhạc, trẻ cùng nhau sáng tạo động tác minh họa; trong hoạt động tạo hình, trẻ cùng nhau hoàn thành bức tranh nhóm; trong hoạt động ngoài trời, trẻ cùng nhau chăm sóc cây hoặc dọn đồ chơi. Nhờ sự tích hợp này, kỹ năng hợp tác được rèn luyện xuyên suốt trong trải nghiệm hằng ngày, giúp trẻ mở rộng năng lực sang nhiều tình huống khác nhau.

3.3.5. Nguyên tắc đa dạng và linh hoạt

Do lớp ghép có sự khác biệt rõ rệt về độ tuổi, trình độ và kinh nghiệm sống, giáo viên cần thiết kế nhiều hình thức tổ chức linh hoạt: Nhóm lớn, nhóm nhỏ, nhóm cặp, hoặc cặp chéo giữa trẻ lớn và trẻ nhỏ. Việc thay đổi vai trò (khi thì hướng dẫn, khi thì hỗ trợ, khi thì cùng tham gia) giúp trẻ phát triển kỹ năng hợp tác đa chiều – vừa biết lắng nghe, vừa biết dẫn dắt. Nguyên tắc này cũng cho phép điều chỉnh nội dung, phương pháp và nhịp độ hoạt động tùy theo điều kiện thực tế, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả của quy trình.

3.4. Quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép 3 - 6 tuổi

Quy trình được xây dựng dựa trên cơ sở lý luận (Piaget, 1965; Vygotsky, 1978; Edwards và cộng sự, 1998), kết quả khảo sát thực tiễn và tham vấn chuyên gia giáo dục mầm non. Mục tiêu của quy trình là hình thành, củng cố và phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp ghép thông qua các hoạt động trải nghiệm, tương tác và học tập tích cực. Trên cơ sở các nguyên tắc đã xác lập, quy trình giáo dục kỹ năng



Hình 1. Quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép 3-6 tuổi

hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép 3-6 tuổi được cấu trúc thành năm giai đoạn theo trình tự phát triển, phản ánh tiến trình phát triển tự nhiên của kỹ năng hợp tác từ nhận thức đến vận dụng trong các hoạt động hằng ngày.

Hình 1 trình bày cấu trúc quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác gồm năm giai đoạn được sắp xếp theo trình tự phát triển, được thiết kế theo nguyên tắc phát triển - kế thừa, phản ánh tiến trình hình thành và phát triển kỹ năng hợp tác của trẻ từ nhận thức đến vận dụng trong lớp mẫu giáo ghép 3-6 tuổi.

Bước 1. Xây dựng nhận thức về hợp tác

Mục tiêu của giai đoạn này là giúp trẻ bước đầu nhận biết ý nghĩa của việc cùng tham gia hoạt động với bạn, từ đó hình thành cảm xúc tích cực đối với hợp tác. Ở giai đoạn đầu, trẻ chưa nhất thiết phải thực hiện tốt các hành vi hợp tác, mà quan trọng hơn là nhận ra rằng hoạt động cùng bạn giúp trẻ hiểu ý nghĩa của hoạt động chung, vai trò của từng thành viên trong nhóm và khả năng hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn.

Hoạt động gợi ý: Tổ chức trò chuyện theo nhóm nhỏ; cho trẻ tham gia các trò chơi hợp tác đơn giản như kéo co nhẹ, chuyền bóng, cùng nấu ăn, cùng thu dọn đồ chơi.

Ví dụ: Trong hoạt động “cùng xếp hình”, trẻ được khuyến khích chia sẻ vật liệu và phối hợp để hoàn thành một sản phẩm chung, qua đó bước đầu hình thành nhận thức về việc cùng làm việc với bạn.

Vai trò giáo viên: Tạo môi trường thân thiện, sử dụng câu hỏi gợi mở, khuyến khích trẻ tham gia hoạt động chung và giúp trẻ nhận ra giá trị tích cực của việc cùng làm với bạn.

Kết quả mong đợi: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động nhóm, bước đầu hiểu hợp tác là cùng nhau thực hiện một nhiệm vụ chung.

Bước 2. Hình thành kỹ năng hợp tác đơn giản

Trên cơ sở nhận thức ban đầu, giai đoạn này hướng tới việc hình thành cho trẻ một số hành vi hợp tác cơ bản như chờ lượt, lắng nghe, chia sẻ đồ dùng, thực hiện phần việc được giao và phối hợp với bạn trong những nhiệm vụ đơn giản. Đây là nền tảng để trẻ chuyển từ nhận thức sang biểu hiện hành vi.

Hoạt động gợi ý: Thảo luận các tình huống đơn giản; cùng xây dựng quy tắc hợp tác nhóm; thực hiện những nhiệm vụ có phân công rõ ràng như cùng xếp hình, cùng tô màu một bức tranh, cùng sắp xếp góc chơi.

Ví dụ: Trong hoạt động thảo luận nhóm nhỏ, giáo viên đặt tình huống “Nếu ai cũng muốn làm một mình thì điều gì sẽ xảy ra?”, từ đó giúp trẻ nhận ra ý nghĩa của việc phối hợp và cùng thực hiện nhiệm vụ với bạn.

Vai trò giáo viên: Hướng dẫn trẻ thực hiện các quy tắc hợp tác trong từng tình huống cụ thể, nhắc nhở, hỗ trợ và làm mẫu khi cần thiết.

Kết quả mong đợi: Trẻ bước đầu thực hiện được các hành vi hợp tác cơ bản trong khi chơi và học cùng bạn.

Bước 3. Hình thành kỹ năng hợp tác phức tạp

Giai đoạn này tập trung phát triển khả năng phối hợp ở mức cao hơn, đặc biệt trong bối cảnh nhóm có trẻ ở nhiều độ tuổi khác nhau. Trẻ không chỉ biết làm phần việc của mình mà còn biết trao đổi, chia sẻ nhiệm vụ, hỗ trợ bạn và điều chỉnh hành vi để hướng tới mục tiêu chung của nhóm.

Hoạt động gợi ý: Tổ chức hoạt động nhóm hỗn hợp độ tuổi; trò chơi nhập vai có mục tiêu chung; nhiệm vụ nhóm cần sự phối hợp như xây dựng công trình, chăm sóc cây, chuẩn bị một góc trưng bày sản phẩm.

Ví dụ: Trong hoạt động nhóm hỗn hợp, trẻ 5-6 tuổi hướng dẫn trẻ 3-4 tuổi xây dựng mô hình hoặc chăm sóc góc thiên nhiên, qua đó hình thành khả năng phối hợp nhiệm vụ và hỗ trợ giữa các thành viên trong nhóm ở các độ tuổi khác nhau.

Vai trò giáo viên: Phân công nhiệm vụ linh hoạt, tạo cơ hội cho trẻ lớn hỗ trợ trẻ nhỏ, theo dõi quá trình tương tác và hỗ trợ xử lý các tình huống xung đột hoặc thiếu phối hợp trong nhóm.

Kết quả mong đợi: Trẻ biết phối hợp với bạn, biết chia sẻ nhiệm vụ và cùng hoàn thành công việc chung.

Bước 4. Rèn luyện kỹ năng hợp tác

Sau khi đã hình thành một số biểu hiện hợp tác, trẻ cần được rèn luyện thường xuyên để hành vi hợp tác trở nên ổn định hơn trong các tình huống khác nhau. Giai đoạn này nhấn mạnh việc củng cố, lặp lại và mở rộng kỹ năng hợp tác thông qua nhiều loại hoạt động nhằm giúp trẻ tăng dần tính tự giác và khả năng tự điều chỉnh.

Hoạt động gợi ý: Kể lại trải nghiệm hợp tác của nhóm; nhận xét hành vi của bản thân và bạn; tham gia các hoạt động nhóm đa dạng trong học tập, vui chơi, lao động tự phục vụ.

Ví dụ: Sau khi hoàn thành hoạt động nhóm, trẻ cùng nhau kể lại “câu chuyện hợp tác của nhóm mình” thông qua tranh vẽ hoặc đóng vai, qua đó

củng cố hành vi hợp tác và mở rộng sang các tình huống học tập khác.

Vai trò giáo viên: Khuyến khích trẻ tự đánh giá, nhận xét hành vi hợp tác của mình và của bạn, từ đó điều chỉnh cách tham gia hoạt động nhóm cho phù hợp hơn.

Kết quả mong đợi: Trẻ duy trì được hành vi hợp tác tích cực và dần hình thành ý thức tự giác trong hoạt động nhóm.

Bước 5. Áp dụng kỹ năng hợp tác

Đây là giai đoạn giúp trẻ vận dụng những kỹ năng hợp tác đã được hình thành và rèn luyện vào các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày. Ở giai đoạn này, hợp tác không còn chỉ là yêu cầu của một hoạt động cụ thể mà trở thành cách thức ứng xử quen thuộc của trẻ trong môi trường lớp học.

Hoạt động gợi ý: Cùng chuẩn bị bữa ăn, xếp đồ dùng học tập, dọn dẹp góc chơi, tham gia ngày hội của lớp, các hoạt động trải nghiệm và hoạt động cộng đồng phù hợp với lứa tuổi.

Ví dụ: Trong các hoạt động hằng ngày như chuẩn bị bữa ăn hoặc dọn dẹp góc chơi, trẻ chủ động phân công nhiệm vụ cho nhau, hỗ trợ bạn hoàn thành công việc mà không cần sự hướng dẫn trực tiếp của giáo viên, qua đó hình thành thói quen hợp tác một cách tự nhiên.

Vai trò giáo viên: Tạo cơ hội để trẻ vận dụng kỹ năng hợp tác trong nhiều bối cảnh khác nhau, đồng thời ghi nhận, động viên và củng cố những biểu hiện hợp tác tích cực của trẻ.

Kết quả mong đợi: Trẻ hình thành thói quen hợp tác, biết chủ động tham gia hoạt động cùng bạn và từng bước vận dụng kỹ năng hợp tác vào đời sống hằng ngày trong lớp mẫu giáo ghép.

Như vậy, quy trình gồm 05 bước được xây dựng theo hướng phát triển – kế thừa, phản ánh tiến trình hình thành và phát triển kỹ năng hợp tác của trẻ từ nhận thức đến hành vi và duy trì thói quen trong các tình huống thực tiễn. Các bước có mối quan hệ chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau và có thể linh hoạt điều chỉnh theo điều kiện tổ chức của lớp mẫu giáo ghép. Quy trình này không chỉ góp phần cụ thể hóa cơ sở lý luận về giáo dục kỹ năng hợp tác mà còn cung cấp định hướng sư phạm rõ ràng cho giáo viên trong việc tổ chức, điều tiết và đánh giá hoạt động hợp tác của trẻ trong lớp mẫu giáo ghép.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã đề xuất một quy trình giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép 3-6

tuổi, gồm năm giai đoạn được sắp xếp theo trình tự phát triển: 1) Xây dựng nhận thức về hợp tác; 2) Hình thành kỹ năng hợp tác đơn giản; 3) Hình thành kỹ năng hợp tác phức tạp; 4) Rèn luyện kỹ năng hợp tác; 5) Áp dụng kỹ năng hợp tác trong các hoạt động hằng ngày. Quy trình được xây dựng trên cơ sở tổng hợp lý luận (Piaget, 1965; Vygotsky, 1978; Edwards và cộng sự, 1998) và dữ liệu khảo sát thực tiễn tại một số cơ sở giáo dục mầm non thuộc các tỉnh Đồng Tháp, An Giang và Vĩnh Long.

Về ý nghĩa lý luận, nghiên cứu góp phần làm rõ cách tiếp cận giáo dục kỹ năng hợp tác trong lớp mẫu giáo ghép 3-6 tuổi, trên cơ sở phân tích mối liên hệ giữa đặc điểm khác biệt về độ tuổi và sự hình thành kỹ năng hợp tác của trẻ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, lớp mẫu giáo ghép là môi trường sư phạm có những

điều kiện thuận lợi cho việc hình thành và phát triển kỹ năng hợp tác của trẻ thông qua các tương tác giữa các độ tuổi.

Về ý nghĩa thực tiễn, quy trình là tài liệu tham khảo hữu ích cho giáo viên, cán bộ quản lý và nhà đào tạo giáo viên mầm non trong việc thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ. Quy trình có thể được tích hợp vào các học phần về phương pháp giáo dục, chương trình bồi dưỡng giáo viên và hướng dẫn thực hành sư phạm. Nghiên cứu đồng thời gợi mở hướng tiếp tục kiểm nghiệm và hoàn thiện quy trình trong các bối cảnh giáo dục khác nhau. Qua đó, góp phần định hướng cách tiếp cận có hệ thống trong giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ trong lớp mẫu giáo ghép, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Chương trình Giáo dục mầm non* (Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Denham, S. A., Bassett, H. H. & Wyatt, T. (2012). *The socialization of emotional competence*. Early Education and Development, 23(3), pp. 405-435. <https://doi.org/10.1080/10409289.2011.621983>.
- Edwards, C., Gandini, L. & Forman, G. (1998). *The hundred languages of children: The Reggio Emilia approach*. Ablex Publishing.
- Gillies, R. M. (2016). Cooperative learning: Review of research and practice. *Australian Journal of Teacher Education*, 41(3), pp.39-54. <https://doi.org/10.14221/ajte.2016v41n3.3>.
- Johnson, D. W. & Johnson, R. T. (1994). *Learning together and alone: Cooperative, competitive, and individualistic learning* (4th ed.). Allyn and Bacon.
- Katz, L. G. (1995). *The benefits of mixed-age grouping in early childhood education*. ERIC Digest, ED382411.
- Little, A. W. (2006). *Education for all and multigrade teaching: Challenges and opportunities*. Springer.
- Piaget, J. (1965). *The moral judgment of the child*. Free Press.
- Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in society: The development of higher psychological processes*. Harvard University Press.